

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2023/HS-ST
Ngày 29 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Hà và ông Lê Văn Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Hương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023 Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 147/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Duy H, sinh ngày 12/9/1989, tại Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 24, khu C Đ, phường M P, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hồng H1 và bà Nguyễn Thị K; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 16/HSST ngày 18/01/2008, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Phạm Duy H 06 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, trị giá tài sản trộm cắp 542.400đ; Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 95/2010/HSST ngày 24/5/2010, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Phạm Duy H 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 14/4/2012, H chấp hành xong hình phạt tù, ngày 16/5/2011, H nộp án phí hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05/9/2023, Phạm Duy H trú tại khu C Đ, phường M P, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ đang ở nhà thì nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân nên H thuê xe ôm đi từ nhà ở thành phố Việt Trì, đến thành phố Vinh Yên để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực Bưu điện tỉnh Vĩnh

Phúc thì H xuống xe, trả tiền xe ôm rồi đi bộ đến đường ven hồ, gần vòng xuyên Bưu điện tỉnh Vĩnh Phúc thuộc địa phận phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên. Tại đây, H nhờ một người nam giới làm nghề lái xe ôm (H không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người nam giới này) khoảng hơn 40 tuổi, đi xe máy nhãn hiệu Wave màu đen mua hộ 02 gói ma túy, loại Heroin và đưa cho người nam giới này số tiền 500.000đ. Người nam giới đồng ý, cầm tiền đi mua ma túy, một lúc sau quay lại, đưa cho H 02 gói giấy bạc nhỏ màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng. H hiểu đây là ma túy Heroin nên nhận và cất giấu tại túi áo khoác phía trước bên trái chiếc áo H đang mặc. Sau đó, H đi bộ tìm nơi vắng người để sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đi đến đường Võ Thị Sáu, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên thì H bị Tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tổ công tác thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc của H 02 gói nilon bên trong chứa chất cục, bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A1. H khai nhận đây là ma túy Heroin của H dùng để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định tạm giữ đối với Phạm Duy H, đồng thời ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Duy H ở tổ 24 khu C Đ, phường M P, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 05/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Quyết định số 440 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với mẫu ký hiệu A1 thu giữ của H.

Tại Kết luận giám định số 2488/KLGD-KTHS ngày 09/9/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3195g (không kể bao bì) loại Heroine*. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho Cơ quan trưng cầu gồm A1 = 0,2705g mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, quá trình điều tra Phạm Duy H khai nhận: Ngày 05/9/2023, H đi đến khu vực đường ven hồ, gần vòng xuyên Bưu điện tỉnh Vĩnh Phúc, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên thì gặp và nhờ 01 người nam giới làm nghề lái xe ôm, khoảng hơn 40 tuổi, đi xe máy nhãn hiệu Wave màu đen (H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người nam giới này) mua giúp 02 gói ma túy, loại Heroin với giá 500.000đ.

Tại Cáo trạng số 154/CT- VKSNDVY ngày 03/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Phạm Duy H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Duy H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Duy H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51; xử phạt bị cáo Phạm Duy H từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05/9/2023), không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,2705g mẫu của mẫu ký hiệu A1 cùng toàn bộ bao gói được niêm phong.

Bị cáo Phạm Duy H không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Duy H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 05/9/2023 tại đường Võ Thị Sáu, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, Phạm Duy H có hành vi tàng trữ 02 gói ma túy, loại Heroin mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện hút của bản thân thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của H 02 gói giấy bên trong chứa 0,3195g chất cục, bột màu trắng qua giám định xác định là ma túy (loại Heroin).

Hành vi nêu trên của Phạm Duy H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroin ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an

toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người, làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo H phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 5 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo H là người có nhân thân xấu năm 2008 bị Tòa án thành phố Việt Trì xét xử 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”; năm 2010 bị Tòa án thành phố Việt Trì xét xử 30 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào và được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt. Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[4] Đối với người có liên quan trong vụ án: Quá trình điều tra H khai nhận nhờ người nam giới lái xe ôm khoảng hơn 40 tuổi, không biết họ tên, địa chỉ mua hộ 02 gói ma túy Heroin với giá 500.000đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Ngô Quyền nH chưa xác định được nhân thân lai lịch của người nam giới lái xe ôm mua ma túy cho H. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo H không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,2705g của mẫu ký hiệu A1 cùng toàn bộ bao gói được niêm phong kín trong một bao gói giấy “Mẫu trả” là mẫu vật hoàn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Duy H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Phạm Duy H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05/9/2023).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,2705g của mẫu ký hiệu A1 cùng toàn bộ bao gói được niêm phong là mẫu vật hoàn lại sau giám định (đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2023).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Duy H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đường